

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-ST

Ngày 08-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Tuấn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Phạm Văn Minh

Bà: Nguyễn Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng G, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1977 tại thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Phố Mậu Duệ, xã Mậu Duệ, huyện Yên Minh, tỉnh G; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1939 và bà Hoàng Thị Y, sinh năm 1949; có vợ là Trần Thị Tr, sinh năm 1977; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26-02-2001 bị Toà án nhân dân huyện Hoàng su Phì, tỉnh Hà Giang xử phạt 06 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ngày 11-7-2001 bị Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 02 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, (tất cả đều đã được xóa án tích);

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28-6-2018, hiện đang bị tạm giam tại trạm giam Công an tỉnh Hà Giang, có mặt.

- Người làm chứng: Chị Bùi Thu T1, sinh năm 1988, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 25 phút ngày 28/6/2018 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự- ma túy- kinh tế Công an huyện Bắc Quang đang làm nhiệm vụ tại tổ N, thị trấn Q, huyện Q thì phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hồng G. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trên túi áo ngực bên trái của G 01 vỏ bao thuốc WHITE HORSE bên trong có 02 gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,64 gam, thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của G 01 gói nhỏ bằng giấy ni lon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng 1,01 gam; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu xanh đen; 01 ví giả da màu đen bên trong có 368.000 đồng. G khai nhận số chất bột màu trắng là chất ma túy Heroine. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ tang vật vào 01 phong bì bằng giấy màu trắng có chữ ký xác nhận và đóng dấu giáp lai của Công an thị trấn và đưa Nguyễn Hồng G cùng toàn bộ tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, G khai nhận: Sáng ngày 27/6/2018 G đón xe khách từ huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đi xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai để giải quyết công việc. Sau khi giải quyết xong công việc, ngày 28/6/2018 G đi ra khu vực chân cầu vượt đường cao tốc Lào Cai - Hà Nội đón xe khách về Bắc Quang thì gặp 01 người đàn ông lái xe ô tô có đặc điểm cao khoảng 1m70cm, da trắng, gầy, đi xe WAVE màu đỏ đang đứng gần đó (G không rõ biển kiểm soát, không biết tên, tuổi địa chỉ người đàn ông này), G hỏi "anh có biết ở đây chỗ nào có hàng (ma túy) không", người đàn ông trả lời "có, lấy bao nhiêu", G bảo người đàn ông mua cho 500.000 đồng, sau đó người đàn ông đi đâu G không biết, khoảng 10 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho G 03 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng. G đưa cho người đàn ông 500.000 đồng, rồi bỏ 01 gói nhỏ lấy một ít ra nếm thử xem có phải ma túy không, thấy đúng là ma túy, G cầm 02 gói được gói bằng giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng cho vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE để ở túi áo ngực, còn 01 gói nhỏ gói bằng giấy nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng G để lại túi quần sau bên phải, sau đó người đàn ông cầm tiền và đi đâu G không biết, còn G đón xe khách về thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang. Sau đó G để 01 gói trong túi quần bên phải, 01 gói cầm trên tay phải. Khi đến tổ 3, thị trấn Việt Quang, G xuống xe vào quán cơm rang nhà chị Bùi Thu T1 để ăn cơm. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên G vào nhà vệ sinh của quán, chưa kịp sử dụng thì bị có người gõ cửa nên G đi ra phía bên ngoài cửa quán nghe điện thoại thì bị Công an huyện Bắc Quang bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngày 28/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của G, sau khi

cân tịnh xác định: 01 gói chất bột màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 0,33 gam; 01 gói chất bột màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 0,31 gam; 01 gói chất bột màu trắng ký hiệu M3 có khối lượng 1,01 gam. Tổng khối lượng chất bột màu trắng trong các gói ký hiệu M1, M2, M3 thu giữ của Nguyễn Hồng G là: 1,65 gam. Tại bản kết luận giám định số 235/KL - PC54 ngày 05-7-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của G là ma túy loại Heroine.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 38/CT-VKSBQ ngày 04-10-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Nguyễn Hồng G về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

Đối với người đàn ông xe ôm bán ma túy cho G, quá trình điều tra Công an huyện Bắc Quang không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, Nguyễn Hồng G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với Nguyễn Hồng G theo bản cáo trạng.

Về hình phạt đề nghị Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng G: từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì bằng giấy trắng bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, được rán kín và niêm phong bởi 04 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang tại 04 góc của phong bì và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, một mặt của phong bì ghi dòng chữ: "Mẫu vật còn lại sau khi giám định"; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE. *(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 08-10-2018).*

Đối với vật chứng là 01 ví giả da màu đen; số tiền 368.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu mobell màu xanh đen, Quá trình điều tra xác định là giấy tờ và vật không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, ngày 31-8-2018 cơ quan Công an huyện Bắc Quang đã trả lại cho Nguyễn Văn D (người được Nguyễn Hồng G ủy quyền nhận tài sản). Hội đồng xét xử thấy việc trả lại tài sản là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng, luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa không bao giờ tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng căn cứ vào khoản 1 Điều 293 của Bộ Luật Tố Tụng Hình Sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của Nguyễn Hồng G tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Công an huyện Bắc Quang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định số 235/KL-PC54 ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 28 tháng 6 năm 2018, bị cáo Nguyễn Hồng G đã cất giữ trái phép 1,65 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân nên đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có nội dung quy định như sau:

1. "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".....

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Nguyễn Hồng G về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mặt khác góp phần tiếp tay làm gia tăng tệ nạn sử dụng ma túy và tội phạm khác ở địa phương, gây mất an ninh trật tự, gây xôn xao dư luận, khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án, bị cáo

phạm tội nghiêm trọng, bị cáo không chịu lao động làm ăn chân chính mà lại nghiện chất ma túy thực hiện hành vi phạm tội gây nguy hại rất lớn cho xã hội do đó cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo giáo dục để trở thành một người tốt, có ích cho xã hội. đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với người đàn ông xe ôm bán ma túy cho G, quá trình điều tra Công an huyện Bắc Quang không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bố, mẹ bị cáo được tặng huy chương, huân chương kháng chiến, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân không tốt: Ngày 26-02-2001 bị Toà án nhân dân huyện Hoàng su Phì, tỉnh Hà Giang xử phạt 06 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ngày 11-7-2001 bị Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 02 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, (tất cả đều đã được xóa án tích).

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì bằng giấy trắng bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, được rán kín và niêm phong bởi 04 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang tại 04 góc của phong bì và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, một mặt của phong bì ghi dòng chữ: "Mẫu vật còn lại sau khi giám định"; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE. *(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 08-10-2018).*

Đối với vật chứng là 01 ví giả da màu đen; số tiền 368.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu mobell màu xanh đen, Quá trình điều tra xác định là giấy tờ và vật không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, ngày 31-8-2018 cơ quan Công an huyện Bắc Quang đã trả lại cho Nguyễn Văn D (người được Nguyễn Hồng G ủy quyền nhận tài sản). Hội đồng xét xử thấy việc trả lại tài sản là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, khoản 1 Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều

106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng G 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 28-6-2018).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì bằng giấy trắng bên trong đựng mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, được rán kín và niêm phong bởi 04 dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Giang tại 04 góc của phong bì và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, một mặt của phong bì ghi dòng chữ: "Mẫu vật còn lại sau khi giám định"; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE. *(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 08-10-2018).*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng G phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

Hà Tuấn Vĩnh